



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019



Tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU Á CHÂU AIG

Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- **Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU Á CHÂU AIG (“Công ty”)**
- Tên tiếng anh: AIG Asia Ingredients Corporation
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0314524981
- Vốn điều lệ: 1.706.012.980.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng số 3, Tầng 12, Tòa nhà Vinamilk Tower, Số 10 Đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: 028 5411 1557 Số fax: 028 5411 1667
- Website: www.asiagroup-vn.com

Quá trình hình thành và phát triển

- **Năm 2017:** Công ty Cổ phần Đầu tư GIG là tiền thân của Công ty Cổ phần Nguyên Liệu Á Châu AIG được thành lập theo giấy CNĐKDN số 0314524981 do Sở kế hoạch đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 19/07/2017 (vốn điều lệ 18.000.000.000 đồng).
 - Giấy CNĐKDN thay đổi lần 1 số 0314524981 do Sở kế hoạch đầu tư Tp. HCM cấp ngày 14/12/2017 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Nguyên Liệu Á Châu AIG.
- **Năm 2018:** Các giấy CNĐKDN được thay đổi nhằm tăng vốn điều lệ. Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 6 số 0314524981 do Sở kế hoạch đầu tư Tp. HCM cấp ngày 22/11/2018 tăng vốn điều lệ lên 1.706.012.980.000 đồng.
- **Năm 2019:** Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 7 số 0314524981 do Sở kế hoạch đầu tư Tp. HCM cấp ngày 29/07/2019 cập nhật tên Công ty viết bằng tiếng Anh là AIG Asia Ingredients Corporation.

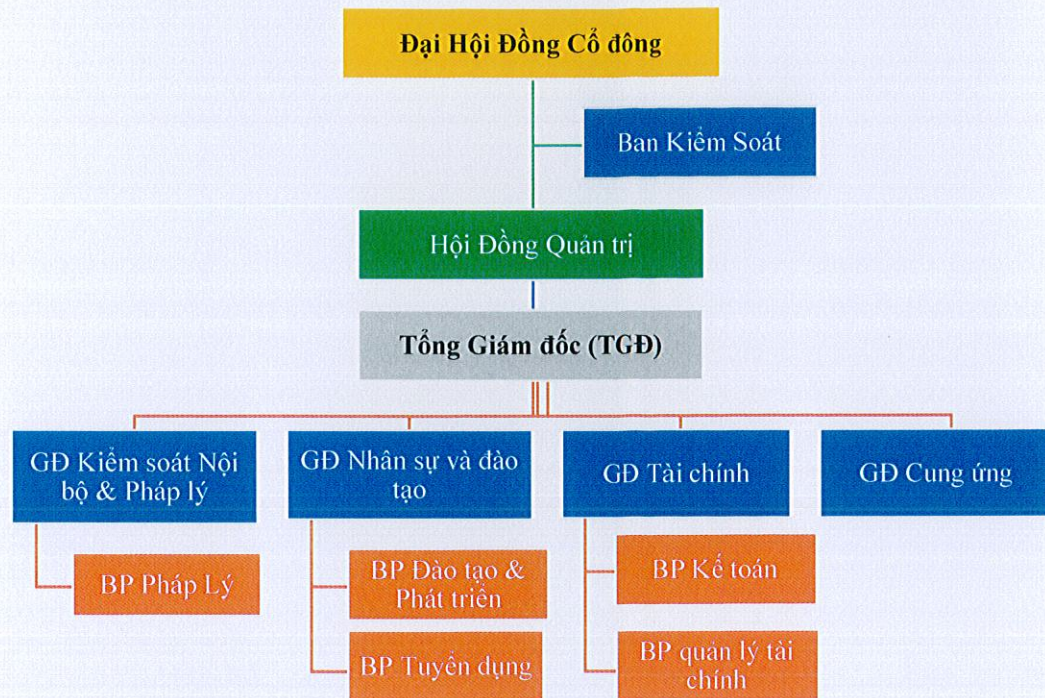
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Nguyên Liệu Á Châu AIG tập trung vào việc mua bán, sáp nhập và phát triển mở rộng các mảng kinh doanh trong ngành nguyên liệu thực phẩm, hóa mỹ phẩm, v.v..., tận dụng những lợi thế cạnh tranh của từng mảng và giá trị tích hợp dựa trên quy mô cũng như gắn kết các mảng ghép trong chuỗi giá trị, nhằm tạo nên giá trị gia tăng cao hơn cho cả Tập đoàn.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Nhằm đảm bảo cho Công ty được định hướng phát triển, hoạt động có hiệu quả vì lợi ích của tất cả các Cổ đông, những cá nhân và tổ chức có liên quan, Công ty đã tổ chức, phân phối quyền hành, trách nhiệm của bộ máy quản lý. Cụ thể như sau:

3.1. Sơ đồ tổ chức



3.2. Diễn giải sơ đồ tổ chức

- **Đại Hội Đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch kinh doanh hàng năm;
- Mức cổ tức đối với từng loại cổ phần;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên và bất thường thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các Cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông;
- Lựa chọn các Công ty kiểm toán độc lập;
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị; số lượng Kiểm soát viên; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

- f. Chính sách chi trả thù lao, tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- g. Bổ sung và sửa đổi Điều Lệ Công ty;
- h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- i. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- j. Thay đổi Vốn Điều lệ của Công ty;
- k. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- l. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- m. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và Cổ đông;
- n. Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
- o. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- p. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- q. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công ty.

- Ban Kiểm Soát

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh Nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- b. Chịu trách nhiệm trước Cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
- c. Giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người Quản Lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cổ đông;
- d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều Lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Quản Lý khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- e. Báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.
- f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công ty.

- Hội Đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền nhân danh Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty.

Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

- b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ; Bổ nhiệm, miễn nhiệm người đại diện theo ủy quyền làm Chủ tịch Công ty, hoặc tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng Cổ đông ở Công ty khác;
- d. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người Quản Lý khác;
- e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Người Quản Lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người Quản Lý đó;
- f. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, việc thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- h. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết;
- i. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;
- j. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán theo từng loại;
- k. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- l. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này;
- m. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu Công ty;
- n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty lên Đại hội đồng Cổ đông;
- o. Báo cáo Đại hội đồng Cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- p. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

- **Tổng Giám Đốc**

Tổng Giám Đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông;
- b. Quyết định các vấn đề không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

- e. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- f. Trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp;
- g. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- h. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều Lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

- **Các phòng ban:**

▪ **Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Pháp lý:**

- Kiểm soát, đảm bảo tính tuân thủ của các Công ty thành viên trong quá trình hoạt động liên quan đến các vấn đề về pháp luật, chính sách, quy trình, quy định của Nhà nước, của Tập đoàn và từng Công ty.
- Thực hiện các tác nghiệp pháp lý của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

▪ **Bộ phận Nhân sự:**

- Hoạch định và triển khai thực hiện các chiến lược phát triển nhân sự của Tập đoàn và các Công ty thành viên.
- Tổ chức các hoạt động đào tạo, phát triển nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của cả Tập đoàn.
- Tuyển dụng nhân sự của Tập đoàn, các nhân sự quản lý chủ chốt của các Công ty thành viên.

▪ **Bộ phận Tài chính – Kế toán:**

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong công tác quản lý tài chính kế toán, quản lý nguồn vốn và tài sản, kiểm tra, kiểm soát, quản lý chi phí và phân tích các hoạt động của Tập đoàn.
- Xây dựng, theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm của Tập đoàn.
- Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán thống kê theo Luật kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam
- Xây dựng kế hoạch huy động và sử dụng nguồn vốn của Tập đoàn, các phương án về thay đổi cơ cấu vốn, tài sản, điều hòa nguồn vốn trong Tập đoàn phù hợp với chiến lược kinh doanh chung.
- Quản lý tài sản, nguồn vốn và các nguồn lực tài chính của Tập đoàn, tổ chức kiểm tra định kỳ, phản ánh chính xác, kịp thời tình trạng tài sản và đề xuất các giải pháp xử lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn có hiệu quả.

- Quản lý chi phí, thực hiện các báo cáo quản trị và phân tích các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn đệ trình Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị đưa ra những quyết định cần thiết và kịp thời.

- Danh sách các Công ty con tại thời điểm 31/12/2019:

STT	Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Cơ cấu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Hoá chất Á Châu	Lô K4B, Khu Công nghiệp Lê Minh Xuân, Đường số 4, Xã Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp sản phẩm và dịch vụ cho nhiều ngành công nghiệp bao gồm thực phẩm và nước giải khát, sản phẩm từ sữa, thủy sản, dược phẩm, thức ăn chăn nuôi và bán kẹo	Công ty con sở hữu trực tiếp	96,34%
2	Công ty Cổ phần Nguyên liệu Thực phẩm Á Châu Sài Gòn	Lô C-9E-CN, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất thực phẩm, các sản phẩm kem béo thực vật và các loại nguyên liệu thực phẩm khác	Công ty con sở hữu trực tiếp	64,01%
3	Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu	Lô EI-2, EI-3, EI-4, Khu Công nghiệp Giao Long - Giai đoạn II, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ dừa (cơm dừa sấy khô, bột sữa dừa, sữa dừa, nước cốt dừa đông lạnh, thạch dừa và dầu dừa)	Công ty con sở hữu trực tiếp	73,42%
4	Công ty Cổ phần Apis	Lô số 18A VSIP II - A, Đường số 27, Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore II - A, Xã Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất kinh doanh nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm chức năng và tinh dầu	Công ty con sở hữu trực tiếp	76,96%
5	Công ty TNHH Thực Phẩm AFC	Lô C-9F-CN, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm	Công ty con sở hữu trực tiếp	100,00%
6	Công ty Cổ phần Á Châu Hoa Sơn	Xóm 12, Xã Hoa Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; sản xuất đường, thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản...	Công ty con sở hữu trực tiếp	65,00%
7	Công ty Cổ phần Hóa chất Công nghiệp Á Châu	Phòng số 4 tầng 12, tòa nhà Vinamilk Tower, số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	Công ty con sở hữu trực tiếp	99,84%
8	Asia Chemical Corporation (ACC) Pte. Ltd (ACC PTE)	138 Cecil Street, # 08 – 03 Cecil Court, Singapore (069538)	Hoạt động tư vấn doanh nghiệp và quản lý; kinh doanh buôn bán chung (bao gồm xuất nhập khẩu chung)	Công ty con sở hữu gián tiếp	96,34%
9	Công ty Cổ phần ARC Bình Dương	Lô G7, Đường số 6, Khu Công nghiệp Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật); vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển); kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Công ty con sở hữu gián tiếp	98,31%

4. Định hướng phát triển

Công ty Cổ phần Nguyên Liệu Á Châu AIG đặt mục tiêu trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh nguyên liệu ở Việt Nam, với doanh số tăng gấp đôi trong 5 năm tới. Công ty sẽ mở rộng và đa dạng hóa sang những lĩnh vực kinh doanh mang lại giá trị tích hợp cho cả Tập đoàn trong chuỗi giá trị của mình, tăng cường hợp tác trong việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm, xu hướng mới nhằm đưa ra những giải pháp về sản phẩm phù hợp nhằm thu hút cả các khách hàng truyền thống và khách hàng mới, trở thành đối tác đáng tin cậy của khách hàng thông qua sự tham gia tích cực trong quá trình phát triển sản phẩm ngay từ những bước đầu tiên. Cơ sở hạ tầng sản xuất đã và đang tiếp tục được hoàn thiện, với dây chuyền sản xuất hiện đại được chọn lọc từ châu Âu và các nước tiên tiến khác, tối ưu hóa mô hình quản lý chuỗi cung ứng (kho bãi, quây kệ, máy móc thiết bị vận hành kho, quy trình quản lý hàng hóa, v.v...) nhằm sử dụng hiệu quả chi phí, tối đa hóa lợi nhuận. Việc phát triển năng lực của đội ngũ quản lý nòng cốt sẽ được ưu tiên trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường, tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong dài hạn nhằm tối đa hóa giá trị Công ty.

5. Các rủi ro

Hoạt động chính của các Công ty thành viên là nhập khẩu hàng hóa cho mục đích thương mại; nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào, thu mua nông sản từ nhà cung cấp trong nước để sản xuất sản phẩm cho thị trường nội địa cũng như xuất khẩu. Vì vậy, Công ty phải đối mặt với các rủi ro như: rủi ro biến động tỷ giá và biến động giá mặt hàng nhập khẩu.

Từ đó cho thấy việc dự báo là vô cùng quan trọng bởi nếu như Công ty không nắm bắt được thời điểm thích hợp để mua nguyên liệu sản xuất sẽ dễ dẫn đến tình trạng chi phí đầu vào cao, giá bán chưa điều chỉnh theo kịp với tốc độ tăng chi phí sẽ ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận trong tương lai.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 (hợp nhất):

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2019 (VND)	Tỷ lệ % tăng/(giảm)
Doanh thu thuần về bán hàng	3.781.527.288.447	5.204.484.505.332	37,63%
Giá vốn hàng bán	3.037.263.488.882	4.238.474.790.756	39,55%
Lợi nhuận gộp về bán hàng	744.263.799.565	966.009.714.576	29,79%
Lợi nhuận trước thuế	273.913.178.551	683.027.685.742	149,36%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	200.120.352.728	545.304.281.096	172,49%
Lợi nhuận sau thuế công của ty mẹ	93.399.156.961	465.166.154.224	398,04%

Năm 2019 đạt mức tăng ở tất cả các chỉ tiêu đều trên 20% so với năm 2018, nguyên nhân do trong năm 2018 Công ty thực hiện việc tái cấu trúc nên kết quả sản xuất kinh doanh của các Công ty thành viên không thể hiện đủ mười hai tháng như năm 2019.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019 (VND)	Thực hiện năm 2019 (VND)	% thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần về bán hàng	5.409.018.977.968	5.204.484.505.332	96,22%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	434.737.096.671	545.304.281.096	125,43%

Trong năm 2019, Toàn thể lãnh đạo và nhân viên AIG đã cố gắng nỗ lực hết mình để duy trì ổn định kinh doanh: Doanh thu thuần đạt hơn 5.204 tỷ (chiếm 96,22% so với kế hoạch) và lợi nhuận sau thuế đạt hơn 545 tỷ (125,43% kế hoạch).

2. *Tổ chức và nhân sự*

Danh sách Ban Điều hành năm 2019:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Thiên Trúc	Tổng giám đốc	1971	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
2	Ông Trần Việt Hùng	Giám đốc chuỗi cung ứng	1970	Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Thảo	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng	1973	Thạc sĩ Tài chính
4	Ông Hoàng Văn Minh	Giám đốc Phát triển tổ chức và nguồn nhân lực từ nhiệm ngày 26/12/2019	1973	Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế

Số lượng nhân viên

Cùng với sự phát triển của hoạt động kinh doanh, đội ngũ cán bộ nhân viên toàn Tập đoàn cũng ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tính đến cuối năm 2019, tổng số nhân viên là 957 người. Số CBNV có trình độ Đại học trở lên chiếm gần 60% tổng số CBNV.

Chính sách đối với người lao động:

Chế độ làm việc

Đối với bộ phận hành chính văn phòng: làm việc 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h, nghỉ vào chiều thứ bảy và ngày chủ nhật.

Đối với bộ phận sản xuất: làm 3 ca/ngày, mỗi ca từ 6-8 tiếng.

Thời gian làm ngoài giờ sẽ được tính theo quy định của Luật lao động và các quy định liên quan.

Người lao động được trang bị đầy đủ những phương tiện làm việc, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công ty luôn chủ trương thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển, có tư cách đạo đức tốt và có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Hoạt động đào tạo – phát triển luôn được xem là một chiến lược quan trọng và được Công ty chú trọng đầu tư nhằm không ngừng nâng cao năng lực và tinh thần làm việc của đội ngũ, tạo sự gắn kết của người lao động đối với Công ty cũng như đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Công ty.

Chính sách lương thưởng

Lương: Công ty thực hiện trả lương cho nhân viên dựa vào năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty, trả một lần hàng tháng từ ngày 25 đến ngày 30. Việc tăng lương hàng năm dựa vào kết quả đánh giá kết quả công việc cuối năm, tình hình kinh doanh của Công ty và mặt bằng của thị trường lao động.

Thưởng: ngoài lương cố định hàng tháng, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng cuối năm cho người lao động dựa trên kết quả kinh doanh thực tế của Công ty và kết quả làm việc của từng cá nhân. Ngoài ra, các cá nhân có thành tích xuất sắc, các sáng kiến cải tiến làm lợi cho Công ty cũng được ghi nhận và khen thưởng kịp thời.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty luôn quan tâm và cải thiện đời sống của người lao động, đảm bảo các chế độ phúc lợi (tổ chức tham quan, nghỉ mát định kỳ, thưởng lễ, tết, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, v.v...) nhằm chăm lo tốt nhất đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2019, Công ty đã tiến hành các khoản Chi để mua sắm tài sản cố định: **404.586.749.322 đồng.**

3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết

Năm 2019, Tập đoàn đã tiến hành mua 65% cổ phần và đạt được quyền kiểm soát trong Công ty Cổ phần Á Châu Hoa Sơn.

Ngày 23 tháng 08 năm 2019, Tập đoàn đã hoàn tất chuyển nhượng 3.901.210 cổ phần, tương đương 51,6% tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong Công ty Cổ phần Sản xuất Hương liệu Éch Vàng (“GF”) theo Quyết định của Hội đồng Quản trị của ACC

ngày 26 tháng 04 năm 2019 và hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 21 tháng 08 năm 2019 cho bên thứ ba. Theo đó GF không còn là Công ty con của Tập đoàn từ ngày này.

Chi tiết đầu tư vào các Công ty con sở hữu trực tiếp tại thời điểm cuối năm 2019 như sau:

STT	Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Giá trị đầu tư (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Hoá chất Á Châu	Lô K4B, Khu Công nghiệp Lê Minh Xuân, Đường số 4, Xã Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp sản phẩm và dịch vụ cho nhiều ngành công nghiệp bao gồm thực phẩm và nước giải khát, sản phẩm từ sữa, thủy sản, dược phẩm, thức ăn chăn nuôi và bánh kẹo	718.020.621.828	96,34%
2	Công ty Cổ phần Nguyên liệu Thực phẩm Á Châu Sài Gòn	Lô C-9E-CN, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất thực phẩm, các sản phẩm kem béo thực vật và các loại nguyên liệu thực phẩm khác	503.512.000.000	64,01%
3	Công ty Cổ phần Chế biến Dừa Á Châu	Lô EI-2, EI-3, EI-4, Khu Công nghiệp Giao Long - Giai đoạn II, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ dừa (com dừa sấy khô, bột sữa dừa, sữa dừa, nước cốt dừa đông lạnh, thạch dừa và dầu dừa)	233.613.000.000	73,42%
4	Công ty Cổ phần Apis	Lô số 18A VSIP II - A, Đường số 27, Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore II - A, Xã Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất kinh doanh nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm chức năng và tinh dầu	128.067.500.000	76,96%
5	Công ty TNHH Thực Phẩm AFC	Lô C-9F-CN, Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm	37.900.000.000	100,00%
6	Công ty Cổ phần Á Châu Hoa Sơn	Xóm 12, Xã Hoa Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; sản xuất đường, thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản...	170.005.902.488	65,00%
7	Công ty Cổ phần Hóa chất Công nghiệp Á Châu	Phòng số 4 tầng 12, tòa nhà Vinamilk Tower, số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	53.916.000.000	99,84%
Tổng cộng				1.845.035.024.316	

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2019 (VND)	Tỷ lệ % tăng/(giảm)
Tổng giá trị tài sản	3.336.551.692.609	4.264.610.454.748	27,81%
Doanh thu thuần về bán hàng	3.781.527.288.447	5.204.484.505.332	37,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	62.010.539.174	543.162.927.509	775,92%
Lợi nhuận khác	138.109.813.554	2.141.353.587	-98,45%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	200.120.352.728	545.304.281.096	172,49%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	93.399.156.961	465.166.154.224	398,04%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2019 (VND)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn;	3,08	2,42
- Hệ số thanh toán nhanh	2,08	1,73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản;	10,38%	13,22%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	17,73%	23,57%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho;	7,23	4,92
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,13	1,22
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	5,29%	10,48%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,25%	22,79%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,00%	12,79%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	1,86%	10,44%

5. Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành đến thời điểm 31/12/2019: 170.601.298 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 170.601.298 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2 Cơ cấu Cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tổng giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu
I	Tổ chức	4	43.641.957	436.419.570.000	25,58%
1	Tổ chức trong nước	1	2.738.000	27.380.000.000	1,60%
2	Tổ chức nước ngoài	3	40.903.957	409.039.570.000	23,98%
II	Cá nhân	103	126.959.341	1.269.593.410.000	74,42%
1	Cá nhân trong nước	103	126.959.341	1.269.593.410.000	74,42%
2	Cá nhân nước ngoài	-	-	-	0,00%
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	0,00%
Tổng cộng		107	170.601.298	1.706.012.980.000	100,00%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Diễn giải	Vốn cổ phần (VND)
Số đầu năm	1.706.012.980.000
Tăng trong năm	-
Số cuối năm	1.706.012.980.000

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không phát sinh giao dịch.

Diễn giải	Cổ phiếu Quỹ (VND)
Số đầu năm	-
Tăng trong năm	-
Số cuối năm	-

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty thường xuyên theo dõi tình hình biến động của nguyên vật liệu để từ đó có kế hoạch bổ sung, dự trữ kịp thời cho quá trình kinh doanh đảm bảo tính liên tục và ngăn ngừa các hiện tượng hao hụt, mất mát, lãng phí vật liệu.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Nguồn điện sử dụng cho hoạt động của các kho và văn phòng, Công ty luôn luôn ý thức việc tiết kiệm năng lượng điện sử dụng để tránh lãng phí.

6.3 Tiêu thụ nước:

Nước sử dụng tại các nhà kho được sử dụng chủ yếu cho hoạt động sinh hoạt, vệ sinh của công nhân viên tại nhà kho.

Hàng năm Công ty đều có báo cáo về quan trắc môi trường tại các kho và chất lượng nước thải đều đạt tiêu chuẩn cho phép trước khi xả vào hệ thống thu gom nước thải của khu công nghiệp.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

Với phương châm bảo đảm đời sống cán bộ nhân viên, Công ty luôn chú trọng đến các chính sách, phúc lợi liên quan đến sức khỏe, an toàn lao động cho toàn thể người lao động nhằm an tâm cống hiến và phát triển cùng AIG:

- Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo luật định; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn bộ nhân viên;
- Chương trình bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho CBNV và người thân;
- Chương trình khám sức khỏe định kỳ;
- Tập huấn an toàn lao động định kỳ

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty thực hiện đóng góp đầy đủ cho Quỹ phòng chống lụt bão, quỹ an ninh quốc phòng, và tham gia các hoạt động tự thiện hỗ trợ cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành:

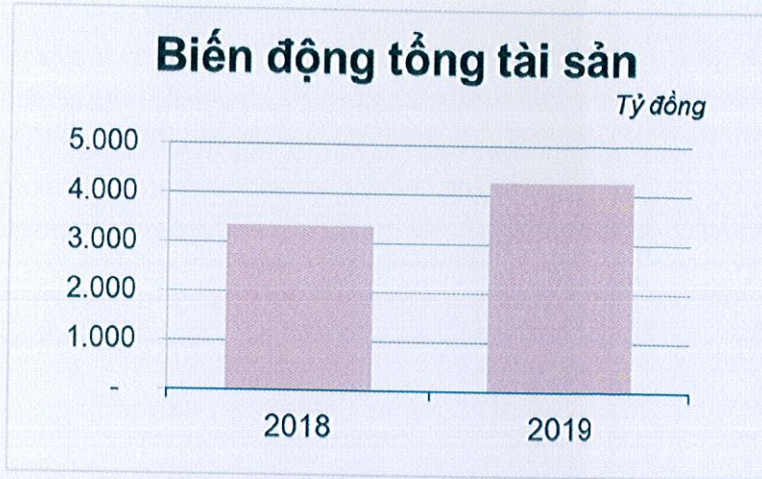
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đặc điểm tình hình kinh doanh năm 2019: Năm 2019 là một năm đầy thách thức đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khi có nhiều thay đổi, biến động của tình hình kinh tế chính trị xã hội toàn cầu, tình hình kinh tế thế giới nội chung bị ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ và Trung Quốc. Từ các yếu tố không thuận lợi diễn ra trong năm 2019 làm hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Mặc dù được dẫn dắt bởi sự quyết tâm của Ban lãnh đạo và sự nhiệt huyết của đội ngũ nhân viên nhưng kế hoạch doanh số đặt ra đầu năm 2019 vẫn chưa đạt được như mong muốn, cụ thể doanh thu thuần theo kết quả hợp nhất chỉ đạt 96,22%.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

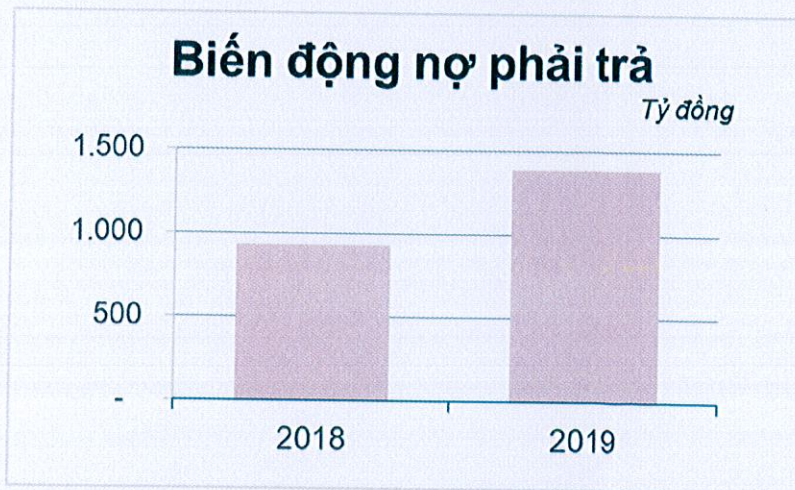
Năm	2018	2019	Tăng/giảm
Tổng tài sản (tỷ đồng)	3.337	4.265	27,81%



Năm 2019 là năm có sự biến động tăng mạnh của tổng tài sản. Cụ thể, năm 2018 tổng tài sản là 3.337 tỷ đồng năm 2019 tổng tài sản là 4.265 tỷ đồng tăng 27,81%.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Năm	2018	2019	Tăng/giảm
Nợ phải trả (tỷ đồng)	939	1.388	47,85%



Năm 2019 Tổng nợ phải trả là 1.388 tỷ đồng, tăng 47,85% so với năm 2018 do tăng mạnh các khoản vay ngân hàng từ báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Á Châu Hoa Sơn.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Trong 2019, AIG đã tiếp tục xây dựng hệ thống quy trình - kiểm soát, các chính sách, quy trình liên quan đến cơ cấu tổ chức mới

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Nhiệm vụ và kế hoạch năm 2020:

- Toàn thể Ban lãnh đạo cùng tất cả thành viên Tập đoàn tiếp tục phấn đấu để đạt được chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đề ra năm 2020. Đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Đẩy mạnh thêm công tác nghiên cứu phát triển nhà cung, khách hàng, thị trường.
- Gắn kết kế hoạch kinh doanh hàng năm và chiến lược phát triển bền vững, lâu dài.
- Bám sát kế hoạch kinh doanh của từng Công ty thành viên, theo từng bộ phận, theo từng thời điểm, hỗ trợ kịp thời các bộ phận kinh doanh để đạt được kế hoạch đề ra.
- Quản lý hài hòa giữa phát triển kinh doanh và công tác quản trị rủi ro kinh doanh, tăng cường quản lý vốn lưu động.
- Tiếp tục kiểm soát tốt nhất chi phí phát sinh nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.
- Xây dựng bộ năng lực chuẩn về nhân sự, thông qua chương trình tuyển dụng, huấn luyện đào tạo, xây dựng các chính sách gắn liền với lợi ích của nhân viên và lợi ích của Tập đoàn nhằm giúp nhân viên làm việc tốt hơn và gắn bó lâu dài hơn với Tập đoàn.

5. *Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không có*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty*

6.1 *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)*

Công ty luôn đề ra các kế hoạch, chiến lược giảm thiểu xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường, nội dung thực hiện tập trung vào công tác sau:

- Thực hiện chương trình giám sát chất lượng môi trường theo bản cam kết bảo vệ môi trường đã được xác nhận. Thường xuyên theo dõi, giám sát chất lượng môi trường nước, không khí và có biện pháp khắc phục các sự cố môi trường phát sinh;
- Thực hiện tốt việc đảm bảo chất lượng nước thải đạt quy chuẩn quy định của khu công nghiệp
- Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý chất thải sinh hoạt theo quy định của Nhà nước;
- Đảm bảo an toàn lao động và sức khỏe của người lao động. Luôn cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.

6.2 *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Trong những năm qua, Ban lãnh đạo luôn quan tâm, chú trọng đến phát triển nguồn nhân lực và xem đây là chìa khóa đem lại thành công và hiệu quả hoạt động của Tập đoàn. Một trong những mục tiêu hàng đầu là xây dựng chính sách đãi ngộ để tạo điều kiện tối đa nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Trong năm qua Công ty và Tập đoàn đã thực hiện những chính sách sau:

- Xây dựng và áp dụng chính sách lương thưởng và đãi ngộ: đảm bảo người lao động được trả lương theo trình độ chuyên môn, yêu cầu công việc được giao gắn liền với vị trí và hiệu quả công việc.
- Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm theo quy định của Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho người lao động khi ốm đau, thai sản...
- Thực hiện mua bảo hiểm sức khỏe và tai nạn lao động cho toàn thể nhân viên.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi theo quy định của Nhà nước (nghỉ cuối tuần, lễ, tết, nghỉ phép, nghỉ việc riêng, làm thêm giờ...).
- Được đảm bảo việc làm và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển nghề nghiệp.
- Về đào tạo và huấn luyện:
 - Tổ chức các khóa đào tạo dài hạn, ngắn hạn, tập huấn, học tập trong và ngoài nước theo yêu cầu công việc.
 - Hỗ trợ kinh phí đào tạo khi tham gia các khóa đào tạo nâng cao cũng như các khóa đào tạo về hội nhập, kỹ năng mềm và đạo tạo kế thừa.
 - Tổ chức các khóa đào tạo về An toàn lao động – Vệ sinh môi Trường – An toàn trong sử dụng hóa chất và tập huấn phòng cháy chữa cháy.
- Công ty cùng tổ chức công đoàn cơ sở tại từng Công ty thành viên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV:
 - Chương trình khám chữa bệnh định kỳ hàng năm.
 - Tổ chức các chương trình Teambuilding, tham quan, nghỉ mát, hiếu hỷ, thăm hỏi khi ốm đau...
- Hệ thống văn phòng và hệ thống kho được trang bị hiện đại, cung cấp trang phục, đồng phục và trang thiết bị đảm bảo an toàn, tiện ích và hiệu quả cao khi làm việc.

6.3 *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

- Trách nhiệm với cộng đồng địa phương: Công ty và Tập đoàn tích cực tham gia hoạt động an sinh xã hội, chia sẻ giá trị và chung tay phát triển cộng đồng.
- Trong năm 2019, Công ty và Tập đoàn đã tổ chức các chương trình từ thiện, an sinh – xã hội với nhiều hoạt động thiết thực, có ý nghĩa.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty và Tập đoàn:**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty và Tập đoàn, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội*

Bước vào năm 2019, Công ty và Tập đoàn vẫn tiếp tục đặt ra mục tiêu phát triển bền vững, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, phát triển nguồn nhân lực, cải thiện hệ thống quản trị nội bộ và quản lý rủi ro để thích ứng với điều kiện cạnh tranh, hội nhập quốc tế.

Năm 2019 tuy Công ty và Tập đoàn chưa đạt được kế hoạch doanh thu đề ra, nhưng đó cũng là cơ hội để nhìn lại và tiếp thêm động lực nhằm khởi động một năm mới 2020 thành công hơn.

Năm 2019, bên cạnh hoạt động kinh doanh, Công ty và Tập đoàn cũng đã có nhiều hoạt động thiện nguyện nhằm nâng cao hơn nữa ý thức và trách nhiệm đối với môi trường và xã hội.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty*

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty đối với việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2019 nhằm đảm bảo các nghị quyết được thực thi đúng hướng và đúng tiến độ. Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã hoàn thành đúng các nhiệm vụ được giao năm 2019 đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Hội đồng quản trị định hướng phát triển kinh doanh năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế, tăng cường kiểm soát các rủi ro để đưa Tập đoàn phát triển bền vững cho năm 2020 như sau:

- Tăng cường công tác Marketing, giữ vững các khách hàng truyền thống và tìm kiếm nguồn khách hàng mới. Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo chất lượng sản phẩm để giữ vững thương hiệu.
- Theo dõi, đánh giá các biến động giá cả đầu vào, biến động chi phí để điều hành dự trữ hàng hóa hợp lý, quản lý tốt dòng tiền.
- Đầu tư cơ sở vật chất, kho bãi phục vụ kịp thời nhu cầu kinh doanh
- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua công tác kiểm tra giám sát nhằm giảm thiểu rủi ro hoạt động.
- Hoàn thiện cơ cấu nhân sự theo cơ cấu tổ chức mới, tăng cường năng lực quản trị điều hành. Chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, giám sát cho đội ngũ quản lý trẻ, năng động đảm bảo nâng cao chất lượng quản lý của đội ngũ kế thừa. Ban hành chính sách lương và các chính sách đãi ngộ mang tính cạnh tranh. Đánh giá hiệu quả hoạt động thông qua quản trị thành tích, tạo điều kiện về cơ hội, môi trường và chế độ thăng tiến cho các nhân viên tiềm năng.

- Đưa công nghệ thông tin vào việc điều hành và quản lý kinh doanh, đầu tư phát triển hệ thống phần mềm quản trị đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển cho toàn Tập đoàn.
- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới nhằm gia tăng giá trị Công ty. Quan tâm và bảo vệ quyền lợi chính đáng của Cổ đông cũng như quan tâm đến quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn bộ Cán bộ nhân viên trong Công ty

V. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo báo cáo kiểm toán hợp nhất đính kèm.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2020



Trần Việt Hùng